CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2/2024

CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt

Ngày 28/06/2024	23,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-8.8%	**-**	**-4.8%**

DT thuần
Q2/24
8.26
tỷ VNĐ
QoQ: ▼154| -94.9%
YoY: ▲ 5.81| 237%

LN thuần
Q2/24
75.7
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 33.0| 77.3%
YoY: ▼301| -79.9%

LN sau thuế
Q2/24
49.8
tỷ VNĐ
QoQ: ▼2.80| -5.4%
YoY: ▼226| -82.0%

Tỷ suất lãi EBIT
Q2/24
1940%
YoY: +/-▲ 1853%

ROE (TTM)
Q2/24
5.0%
YoY: +/-▼ 3.0%

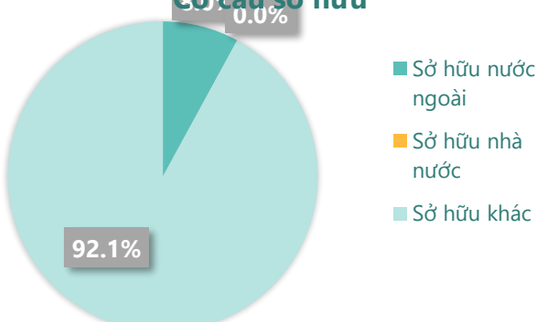
Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	14,907 - 29,769
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	20,693
Số lượng CPLH (CP)	873,140,083
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,373,395
Sở hữu nước ngoài	8.0%
Beta	1.30
EPS	557
P/E	42.5

DT thuần
6T 2024
170
tỷ VNĐ
YoY: ▼25.0| -12.5%

LN thuần
6T 2024
118
tỷ VNĐ
YoY: ▼291| -71.0%

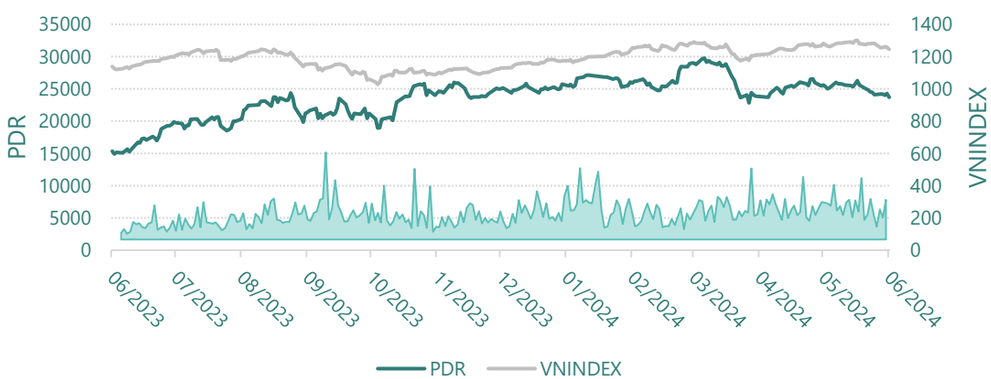
LN sau thuế
6T 2024
102
tỷ VNĐ
YoY: ▼196| -65.6%

Cơ cấu sở hữu

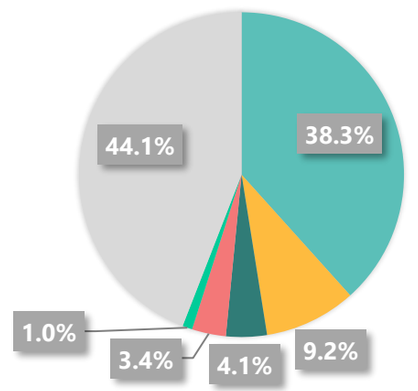


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



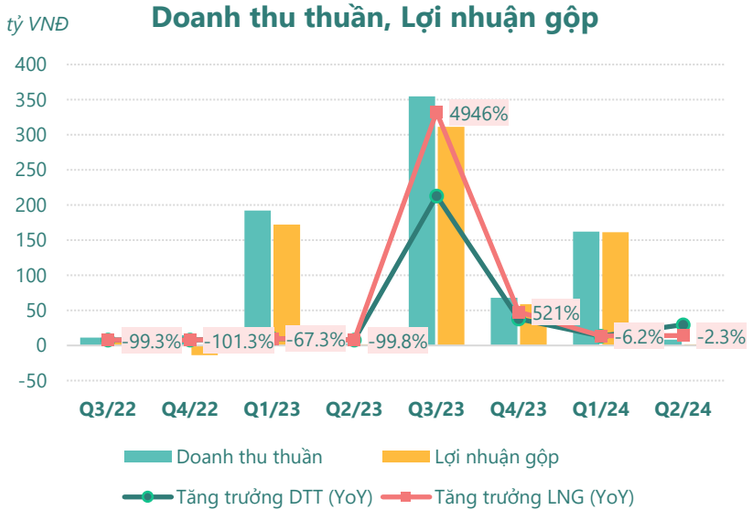
Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

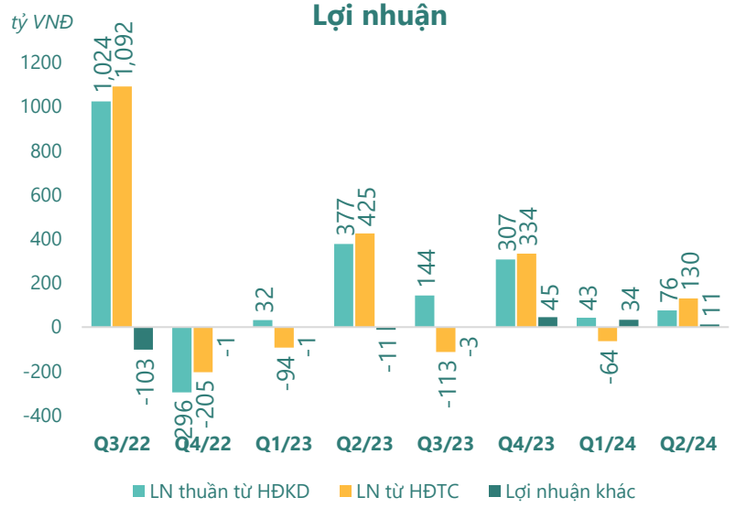
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



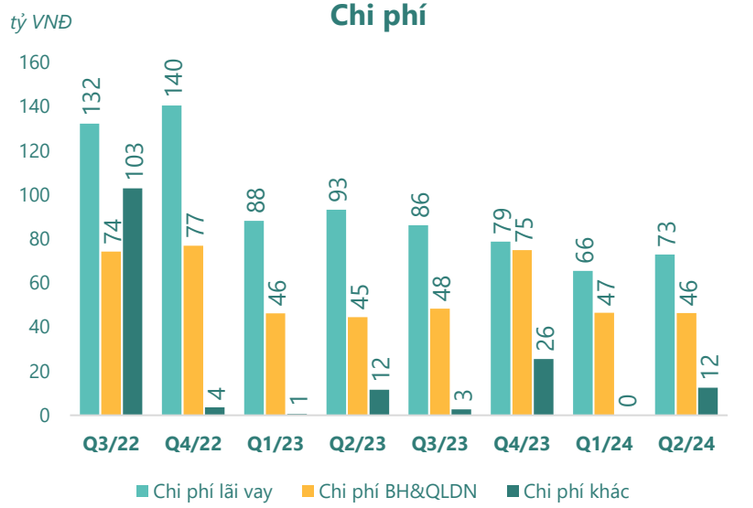
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



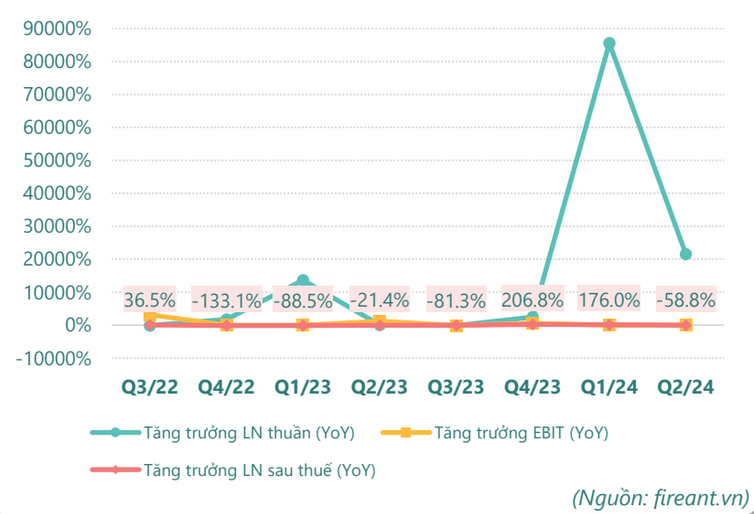
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



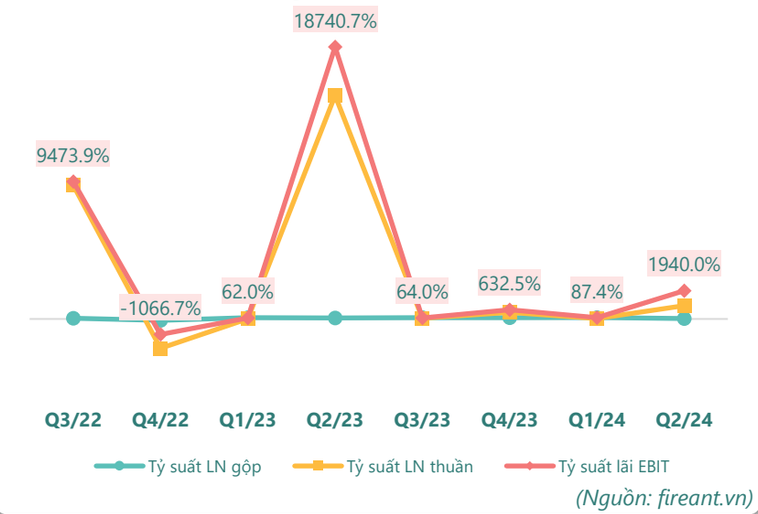
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



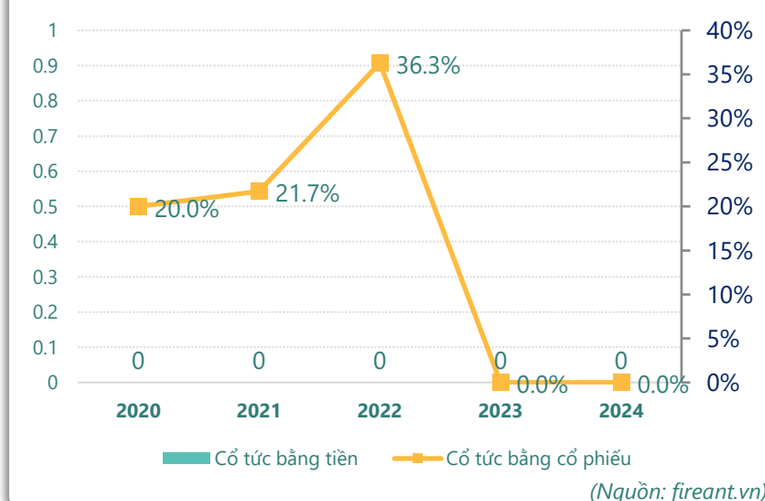
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

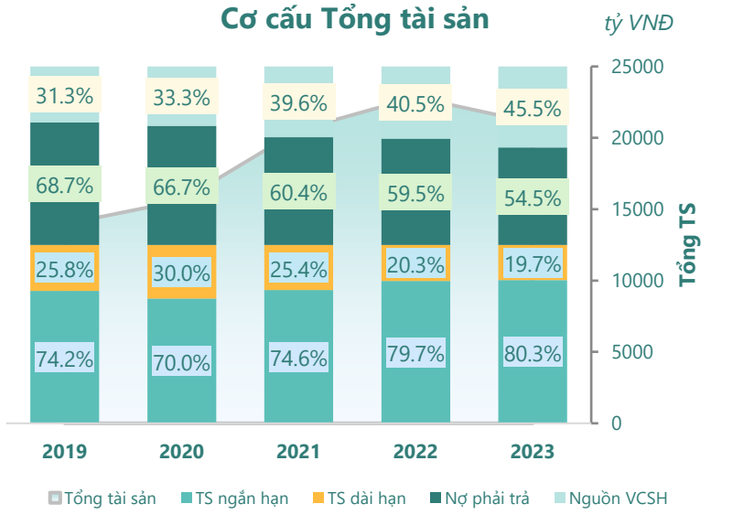
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

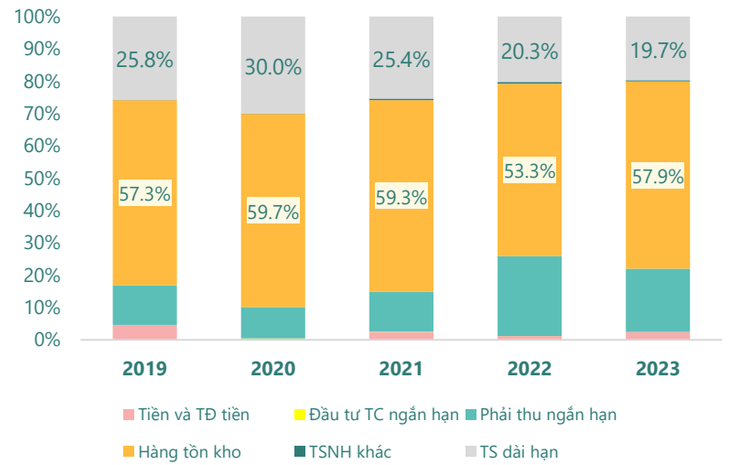
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



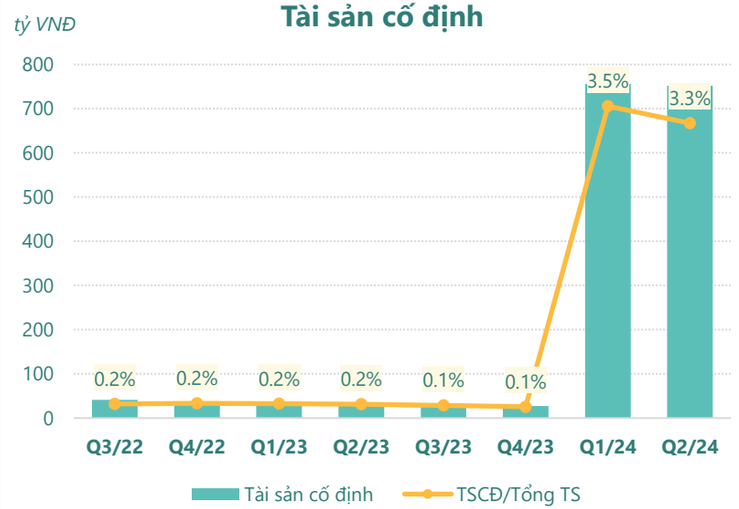
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



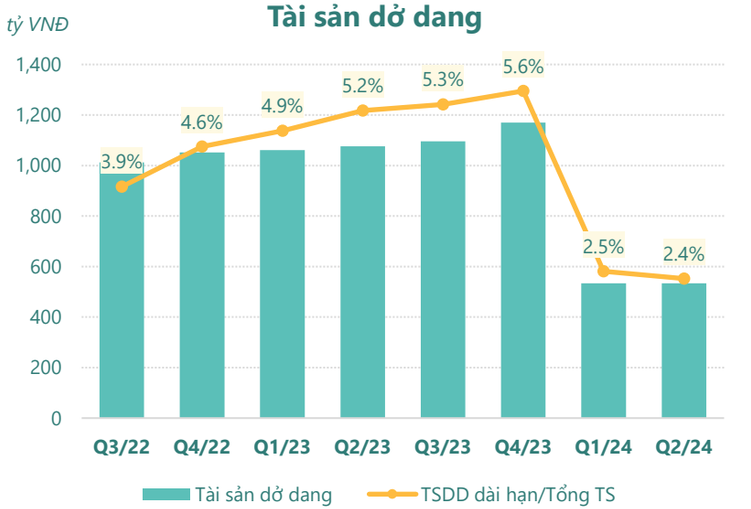
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



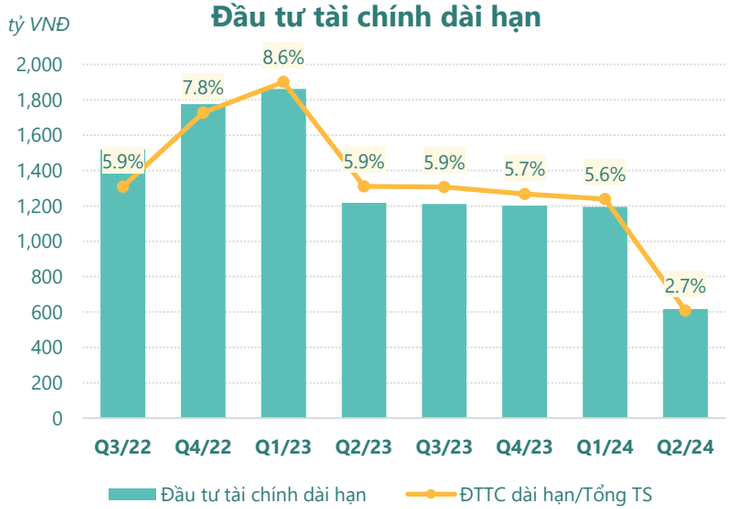
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



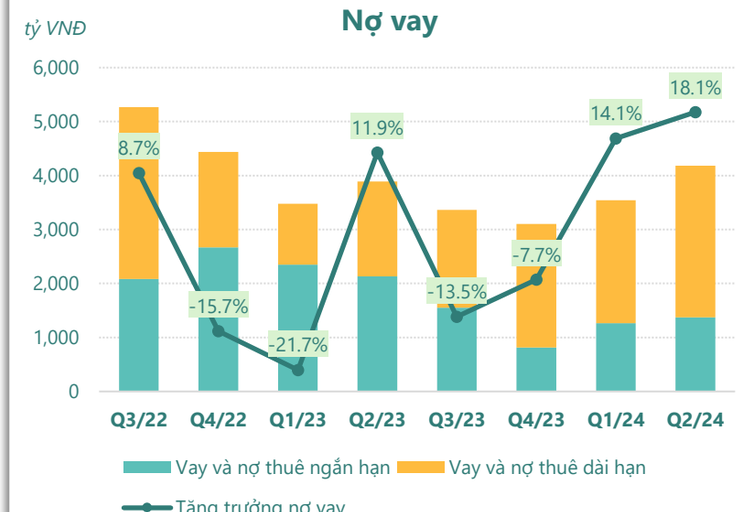
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

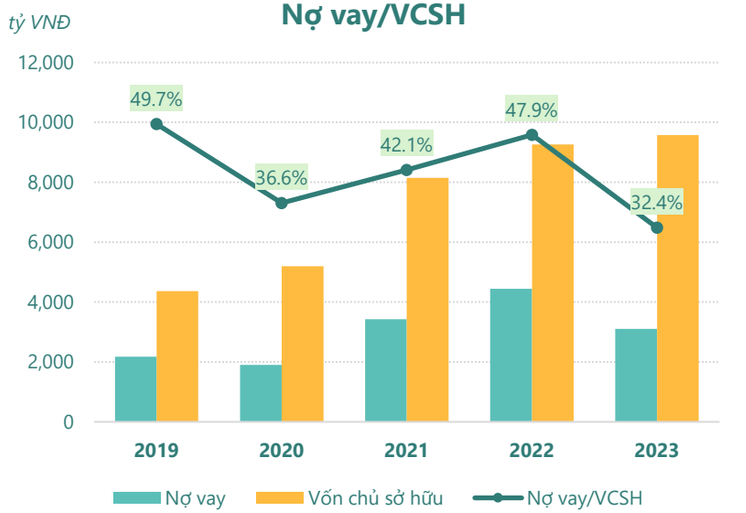
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

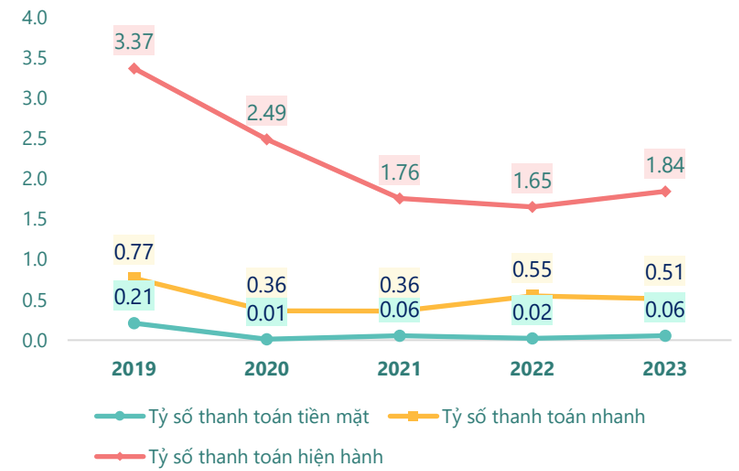
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



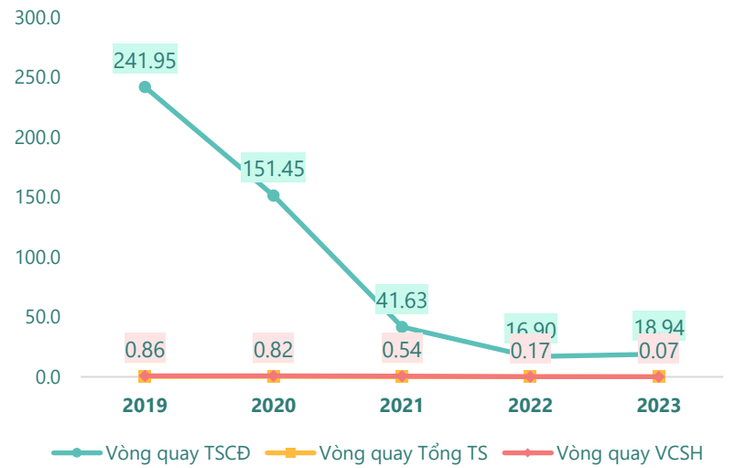
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



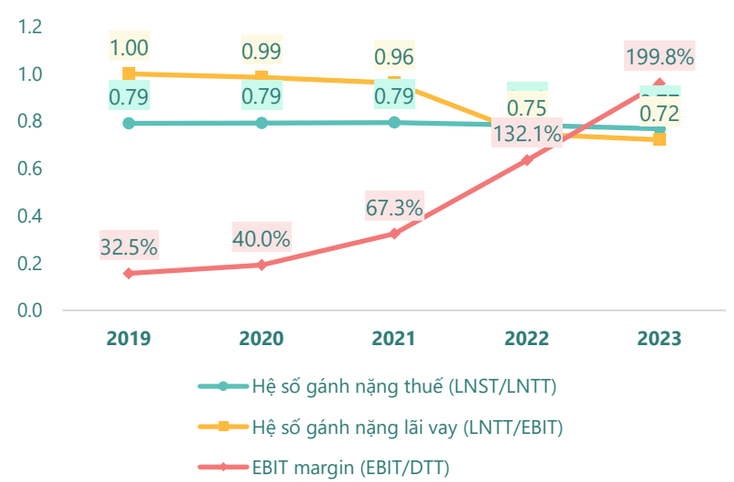
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



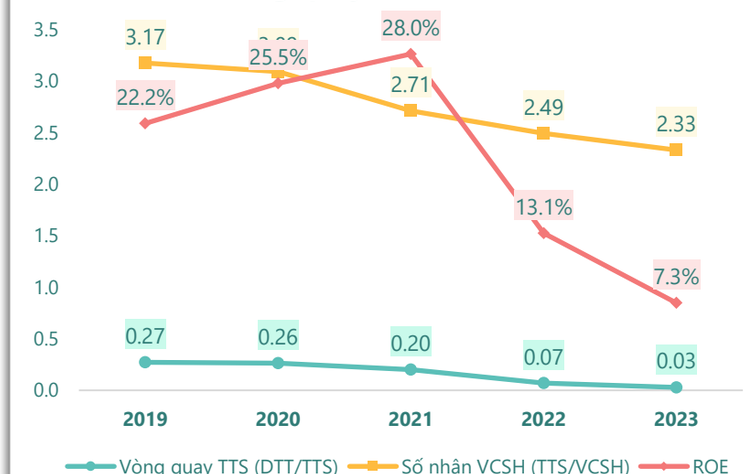
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



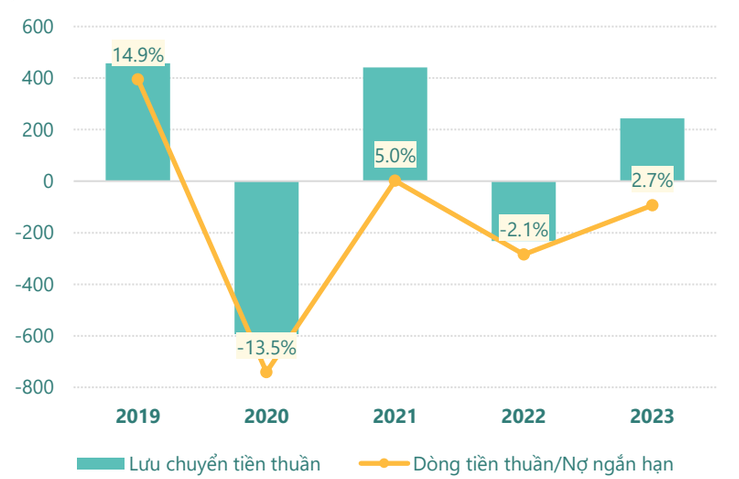
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**8.26**	**2.45**	**237%**	**170**	**195**	**-12.5%**
Giá vốn hàng bán	6.56	0.72	811%	7.51	21.1	-64.4%
Lợi nhuận gộp	1.69	1.73	-2.1%	163	174	-6.2%
Doanh thu HĐTC	203	530	-61.8%	204	532	-61.7%
Chi phí TC	73.0	105	-30.5%	138	201	-31.0%
Chi phí lãi vay	73.0	93.3	-21.8%	138	181	-23.7%
LN trong công ty LKLD	**-9.15**	**-5.37**	**-70.4%**	**-16.8**	**-5.86**	**-187%**
Chi phí bán hàng	2.74	3.55	-22.7%	5.86	7.24	-19.2%
Chi phí QLDN	**43.7**	**41.0**	**6.5%**	**87.1**	**83.5**	**4.3%**
LN thuần từ HĐKD	75.7	377	-79.9%	118	409	-71.0%
Lợi nhuận khác	**11.5**	**-11.4**	**201%**	**45.1**	**-12.0**	**478%**
LN trước thuế	87.2	366	-76.2%	163	397	-58.8%
Lợi nhuận sau thuế	**49.8**	**276**	**-82.0%**	**102**	**298**	**-65.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**49.8**	**276**	**-82.0%**	**102**	**300**	**-65.8%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q1/23	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24	Q2/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	931	-437	406	-472	-938	-810
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-8.52	29.4	-12.9	481	15.7	-3.55
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-966	403	-554	443	437	1,985
Tiền đầu kỳ	262	218	214	52.6	505	19.3
Lưu chuyển tiền thuần	**-43.5**	**-4.53**	**-161**	**453**	**-486**	**1,171**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	218	214	52.6	505	19.3	1,190

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/6/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	**22,537**	**21,068**	**7.0%**
Tài sản ngắn hạn	18,892	16,916	11.7%
Tiền và tương đương tiền	1,190	505	136%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	15.4	15.4	0.0%
Phải thu ngắn hạn	5,078	4,115	23.4%
Hàng tồn kho	12,523	12,200	2.7%
Tài sản ngắn hạn khác	85.1	81.5	4.4%
Tài sản dài hạn	**3,645**	**4,151**	**-12.2%**
Phải thu dài hạn	714	733	-2.6%
Tài sản cố định	752	27.0	2681%
Bất động sản đầu tư	64.0	64.8	-1.2%
Tài sản dở dang	533	1,170	-54.4%
Đầu tư tài chính dài hạn	617	1,202	-48.7%
Tài sản dài hạn khác	**964**	**955**	**1.0%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	11,533	11,488	0.4%
Nợ ngắn hạn	**8,701**	**9,177**	**-5.2%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,373	815	68.6%
Phải trả người bán ngắn hạn	208	243	-14.4%
Nợ dài hạn	2,831	2,311	22.5%
Vay và nợ thuê dài hạn	2,810	2,290	22.7%
Nguồn vốn chủ sở hữu	**11,004**	**9,579**	**14.9%**
Vốn chủ sở hữu	**11,004**	**9,579**	**14.9%**
Vốn điều lệ	8,731	7,388	18.2%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)